

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HOÀ
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Sĩ Thắng**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đàm Văn Nhượng**

1. Bà **Hoàng Thị Thu**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Đinh Hữu Tuyên** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên toà: Bà **Đàm Thị Hòa** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2017/HSST ngày 07/9/2017. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19 /2017/HSST - QĐ ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

1. Lương Ly L - Sinh ngày 26/10/1984

Nơi đăng ký NKTT: Phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lương Xuân E - Đã chết; con bà: Trần Thị L - Sinh 1962

Trú tại: Phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Chồng: Hà Thanh L (Đã chết)

Con: Có 01 con sinh 2007

Anh chị em ruột: Có 02 chị em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 18/5/2017 hiện nay bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hoà. - Có mặt tại phiên toà.

Những người bị hại:

1. Vi Phương H - Ủy quyền cho chồng **Nông Hồng V**- Sinh 1974

Trú tại: Phố P, huyện P, Cao Bằng - Có mặt tại phiên tòa

2. Hà Văn Q - Trú tại: Xóm L, huyện P, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. **Bế H** - Trú tại: Xóm Đ, thị trấn T, huyện P, Cao Bằng - Có mặt tại phiên tòa.
2. **Hoàng Văn S** - Trú tại: Xóm B, thị trấn T, huyện P, Cao Bằng - Vắng mặt tại phiên tòa.
3. **Hoàng Thu H** - Giám đốc Công ty TNHH- TM 3... Cao Bằng - Có mặt tại phiên tòa.
4. **Trần Đức L** - Giám đốc Công ty TNHH - TM 8.. Cao Bằng - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận được đơn tố giác của chị Vi Phương H đề ngày 28/9/2016 và đơn tố giác của ông Hà Văn Q đề ngày 08/12/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã tiến hành khởi tố để điều tra về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với Lương Ly L - Sinh ngày 26/10/1984 đăng ký NKTT, Phường H, thành phố C cụ thể: do bản thân Lương Ly L nợ tiền nhiều nên trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 5/2016 Lương Ly L đến cửa hàng vật liệu xây dựng H - V tại Phố P 2, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng, bằng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin sai sự thật là do vào ngày nghỉ của ngân hàng không làm thủ tục chuyển tiền qua tài khoản của ngân hàng được nên đặt vấn đề lấy sắt thép và vật liệu xây dựng nợ với cửa hàng sang đầu tuần sẽ chuyển khoản thanh toán đủ, mục đích là để làm nhà tại xóm B, thị trấn T, huyện P, Cao Bằng. Được sự nhất trí của cửa hàng là chị Vi Phương H trong 03 ngày L đã lấy nợ 03 lần gồm sắt thép và vật liệu xây dựng có tổng số tiền là 109.994.000 đồng sau đó đem bán lại cho người khác một phần được 7.400.000 đồng số còn lại L thuê xe chở ra thành phố C mục đích đem bán lại với giá rẻ hơn lấy tiền tiêu sài thì bị các chủ nợ khác là Hoàng Thu H - Giám đốc Công ty TNHH- TM 3.. và Trần Đức L - Giám đốc Công ty TNHH- TM 8.. phát hiện thu giữ để gạt trừ nợ mà L đã nợ trước đó. Đến hạn thanh toán không thấy L chuyển tiền trả nợ và không nghe điện thoại liên lạc, chị H chủ cửa hàng đã trực tiếp đến địa điểm L nói làm nhà thì không thấy gì về việc làm nhà và cũng không thấy người cùng vật liệu xây dựng. Quá trình đòi nợ L và mẹ đẻ là Trần Thị L đã nhiều lần khất nợ không chịu thanh toán cho chị H, biết bị lừa nên chị H đã có đơn tố giác đến Công an huyện P đề nghị xử lý theo pháp luật.

Vào khoảng thời gian tháng 3 và tháng 4/2016 bằng thủ đoạn gian dối vay tiền để đảo nợ ngân hàng Lương Ly L đã vay của ông Hà Văn Q ở xóm L, xã Đ, huyện P, Cao Bằng (là chú rể của L) 02 lần tiền mỗi lần 30.000.000 đồng cộng là 60.000.000 đồng đem tiêu sài cá nhân và dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Hà Văn Q đem cầm đồ được 60.000.000 đồng đem tiêu sài cá nhân và tiếp tục thủ đoạn hẹn trả nợ, nhưng không trả được đồng nào, ông Q đã phải bán tài sản của gia đình để đi chuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với hiệu cầm đồ 60.000.000 đồng và lãi xuất 01 tháng là 9.000.000 đồng. Tổng số tiền Lương Ly L chiếm đoạt của chị Vi Phương H và ông Hà Văn Q là

109.994.000 đồng + 120.000.000 đồng = 229.994.000 đồng, gây thiệt hại phải trả lãi xuất cầm đồ là 9.000.000 đồng

Đối với Trần Thị L (là mẹ đẻ của Lương Ly L) là người trực tiếp cùng L tham gia vào việc lừa đảo. Quá trình điều tra ban đầu L không thừa nhận được cùng con gái (L) bàn bạc thống nhất thực hiện hành vi lừa đảo, cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập L nhiều lần tuy nhiên L không có mặt theo giấy triệu tập và cũng không có mặt tại nơi cư trú. Công an huyện Phục Hòa đã ra thông báo truy tìm đối tượng đối với Trần Thị L, xét thấy chưa đủ căn cứ để xử lý nên tách ra để xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 11/KSĐT- KT ngày 06/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng đã truy tố Lương Ly L ra trước Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng để xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sau khi đánh giá và kết luận về vụ án, kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lương Ly L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" - Áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 139, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự - Xử phạt Lương Ly L từ 08 đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự Điều 305 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị H và ông Q số tiền đã chiếm đoạt.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu để hóa giá phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động.

Bị cáo và các bị hại không có ý kiến gì đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành quan tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị cáo là người có sức khỏe có đầy đủ nhận thức về xã hội và bản thân, do ham chơi không chịu khó làm ăn chính đáng, lợi dụng lòng tin của người khác bằng thủ đoạn gian dối vay tiền để đáo hạn ngân hàng mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đem cầm đồ lấy tiền tiêu sài, gây thiệt hại cho ông Hà Văn Q là 120.000.000 đồng tiền gốc vay và 9.000.000 đồng tiền lãi xuất cầm đồ mà ông Quân khi đi chuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã phải thanh toán tổng cộng 129.000.000 đồng, lợi dụng lòng tin của cửa hàng V- H bằng thủ đoạn dối trá L đã mua sắt thép và vật liệu xây dựng nợ để làm nhà nhưng thực tế đã đem bán lại với giá rẻ hơn khi mua, mục đích chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu sài cá

nhân với tổng số tiền gây thiệt hại cho cửa hàng vật liệu xây dựng V- H tại phố P, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng là 109.994.000 đồng. Khi giao dịch L cho số điện thoại liên lạc, sau khi đã lừa được không thanh toán nợ L đã tắt điện thoại cắt liên lạc và nhờ mẹ là Trần Thị L giao dịch khất nợ nhiều lần nhưng không thanh toán nợ. Tại cơ quan điều tra Lương Ly L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã gây ra tại các bản tự khai nhận tội từ bút lục số 50 đến 57 và biên bản lời khai từ số 86 đến 91 và 94 đến 115 có trong hồ sơ vụ án. Lời khai nhận của bị cáo L khớp với đơn trình báo tố cáo và các lời khai của bị hại Vi Phương H, Hà Văn Q và những người liên quan khác.

Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội, làm mất lòng tin trong nhân dân và xã hội, lợi dụng lòng tin của người khác, bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác xét thấy đã đáp ứng đầy đủ các yếu tố cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tình tiết phạm tội ở mức trên 200.000.000 đồng được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm. Việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Lương Ly L theo tội danh và điều luật đã quy định là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét về nhân thân bị cáo phạm tội lần đầu nhưng trước đó đã nhiều lần có hành vi tương tự mà không bị tố giác để xử lý. Tại cơ quan điều tra đã thật thà khai báo được hướng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, từ những nhận định trên xét thấy cần thiết phải có một mức án tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Cần áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị Vi Phương H là 109.994.000 đồng, bồi thường cho ông Hà Văn Q là 129.000.000 đồng là có căn cứ thực tế.

Về vật chứng là 01 điện thoại Nôkia màu đen đã qua sử dụng

Ngoài ra còn buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch 5% của 238.994.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Lương Ly L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"**

Áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 139, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lương Ly L **07** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là 18/5/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 42 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử tịch thu hóa giá phát mại 01 điện thoại di động Nôkia màu đen có số IME 357255055167125 và IMEL 357255055167133 đã sử dụng vào việc phạm tội.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, và 357 Bộ luật dân sự 2017.

Xử: Buộc bị cáo Lương Ly L phải có trách nhiệm hoàn trả cho chị Vi Phương H (Cửa hàng vật liệu xây dựng V- H) tại phố P, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng số tiền 109.994.000 đồng (Một trăm linh chín triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Hà Văn Q ở xóm L, xã Đ, huyện P, Cao Bằng số tiền vay là 120.000.000 đồng và tiền lãi xuất cầm đồ là 9.000.000 đồng, cộng cả hai khoản là 129.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ (bị cáo L) chậm trả tiền thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

"Trường hợp bản án, quyết định quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí tòa án

Xử: Bị cáo Lương Ly L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường 238.994.000 đồng x 5% = 11.995.000 đồng, cộng cả hai khoản là 12.195.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- CCTHADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THAHS (3)
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Sĩ Thắng